TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2020/QĐST-HNGĐ	*Kiến Xương, ngày 19 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 43/2020/TLST- VHNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải Q việc dân sự:

- Anh **Phạm Văn Q**, sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm 3, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Chị **Bùi Thị Thu T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Á, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Phạm Văn Q và chị Bùi Thị Thu T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 26/7/2015 tại UBND xã Khánh Thủy, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống trong việc nuôi dạy con chung, tạo lập kinh tế gia đình, giữa vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay anh Q và chị T đã sống ly

thân, không ai quan tâm đến ai. Ngày 09/10/2020 Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ tuy nhiên anh Q và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng đã không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Q và chị T đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, nếu tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh Q và chị T.

[2]. Ly hôn anh Phạm Văn Q và chị Bùi Thị Thu T thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng anh Q và chị T có 01 con chung là Phạm Đức A sinh ngày 08/12/2015 đang do chị T nuôi dưỡng. Ly hôn, chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Đức A và anh Q cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T là 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Q được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị Bùi Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu giải Q việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Q và chị Bùi Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Đức A sinh ngày 08/12/2015. Anh Q cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T là 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Q được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001723 ngày 09/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, Q định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Kiến Xương;
- Chi cục THA h. Kiến Xương;
- UBND xã Khánh Thủy, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Xuân